TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **23**/2024/QĐST-DS	*Lộc Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N**(gọi tắt là Ngân hàng)

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Tổng Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Người đại diện theo ủy quyền thường xuyên: Ông Đinh Lệnh Quyền – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N– Chi nhánh huyện Lộc Ninh, Tây Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Lệnh Quyền: Ông Ngô Thanh Sơn – Phó giám đốc Phòng giao dịch Lộc Thái thuộc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N- Chi nhánh huyện Lộc Ninh, Tây Bình Phước (Văn bản ủy quyền số 22/NHNo-GUQ ngày 23/10/2023)

Nơi làm việc: Trụ sở Phòng giao dịch Lộc Thái – Địa chỉ: Quốc lộ 13, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

* *Bị đơn*: Ông **Lâm L**, sinh năm 1959

Địa chỉ: ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà **Thị Ư**, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lâm L trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N(cụ thể: trả tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N- Chi nhánh Lộc Ninh - Tây tỉnh Bình Phước - Phòng giao dịch Lộc Thái): Tiền gốc là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng); Tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 21/3/2024 là 49.540.068 đồng (Bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn không trăm sáu mươi tám đồng). Tổng cộng là 299.540.068 đồng (Hai trăm chín mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn không trăm sáu mươi tám đồng).

2.2. Ông Lâm L tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 5604LAV20203463 đã được ký kết vào ngày 20/7/2020 giữa Ngân hàng với ông Lâm L, kể từ ngày 22/3/2024 cho đến ngày thực tế ông Lâm L trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

2.3. Công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số LP26.07/2020 được ký kết vào ngày 20/7/2020 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N– Chi nhánh Lộc Ninh - Tây Bình Phước – Phòng giao dịch Lộc Thái với ông Lâm L.

Trường hợp ông Lâm L không trả được nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V Nthì Ngân hàng có quyền yêu cầu yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất (thuộc thửa đất số 122, 145 và 147, tờ bản đồ số 07) tọa lạc ấp Bù Nồm, xã Lộc Quang (nay là xã Lộc Phú), huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (Quyền sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00309, do Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh cấp ngày 21/9/2006 mang tên bà Thị Ư)

2.4. Về chi phí tố tụng: Ông Lâm L hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V Nsố tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lâm L được miễn toàn bộ án phí

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V Nkhông phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V Nsố tiền 7.433.775 đồng (Bảy triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010907 ngày 20/12/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Minh